



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA

**BẢN TIN THÔNG BÁO, DỰ BÁO VÀ CẢNH BÁO
TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT TỈNH BẮC NINH
THÁNG 9 NĂM 2021**

HÀ NỘI, THÁNG 9/2021

Chịu trách nhiệm nội dung: Trung tâm Cảnh báo và Dự báo tài nguyên nước
Địa chỉ: số 93/95 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội; ĐT: 024 32665006; Fax: 02437560034
Website: cewafo.gov.vn; Email: vtctcbdttn@monre.gov.vn

MỤC LỤC

1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất.....	4
1.1. Tầng chứa nước Holocene (qh).....	4
1.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp).....	4
2. Dự báo mực nước dưới đất.....	5
2.1. Tầng chứa nước Holocene (qh).....	5
2.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp).....	5
3. Cảnh báo mực nước dưới đất.....	7

LỜI NÓI ĐẦU

Bản tin thông báo, dự báo và cảnh báo tài nguyên nước dưới đất tỉnh Bắc Ninh được biên soạn hàng tháng, mùa, năm nhằm cung cấp các thông tin về số lượng, chất lượng nước, đồng thời dự báo tổng lượng nước đến, lượng nước có thể khai thác sử dụng tại các tiểu vùng dự báo và đưa ra những cảnh báo về tài nguyên nước nhằm phục vụ công tác quản lý Nhà nước, công tác điều tra cơ bản và quy hoạch tài nguyên nước.

Tỉnh Bắc Ninh là một tỉnh thuộc lưu vực sông Hồng – Thái Bình có diện tích tự nhiên là 823,1 km². Trong phạm vi tỉnh hiện nay có 9 công trình quan trắc tài nguyên nước dưới đất được Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia quản lý và vận hành.

Đối với tài nguyên nước dưới đất tỉnh Bắc Ninh gồm 2 tầng chứa nước chính: tầng chứa nước Holocen (qh), tầng chứa nước Pleistocen (qp). Theo báo cáo thuộc dự án “Biên hội - thành lập bản đồ tài nguyên nước dưới đất tỷ lệ 1:200.000 cho các tỉnh trên toàn quốc”, tổng tài nguyên nước dự báo cho các tầng chứa nước như sau: tầng chứa nước Holocen (qh) là 161.880 m³/ngày, tầng chứa nước Pleistocen (qp) là 604.329 m³/ngày.

Để Bản tin đáp ứng được các yêu cầu quản lý tài nguyên nước ngày một tốt hơn, các ý kiến đóng góp xin gửi về: Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.

Địa chỉ: 93/95 Vũ Xuân Thiều, P. Sài Đồng, Q. Long Biên, Hà Nội.

Email: qttnn@monre.gov.vn

Bản tin được đăng tải tại Website: nawapi.gov.vn;

1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất

1.1. Tầng chứa nước Holocene (qh)

Theo kết quả quan trắc tại TT. Hồ, huyện Thuận Thành (Q.115 - lớp chứa nước qh₂) mực nước trung bình tháng 8 dâng 0,42m so với tháng 7.

1.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp)

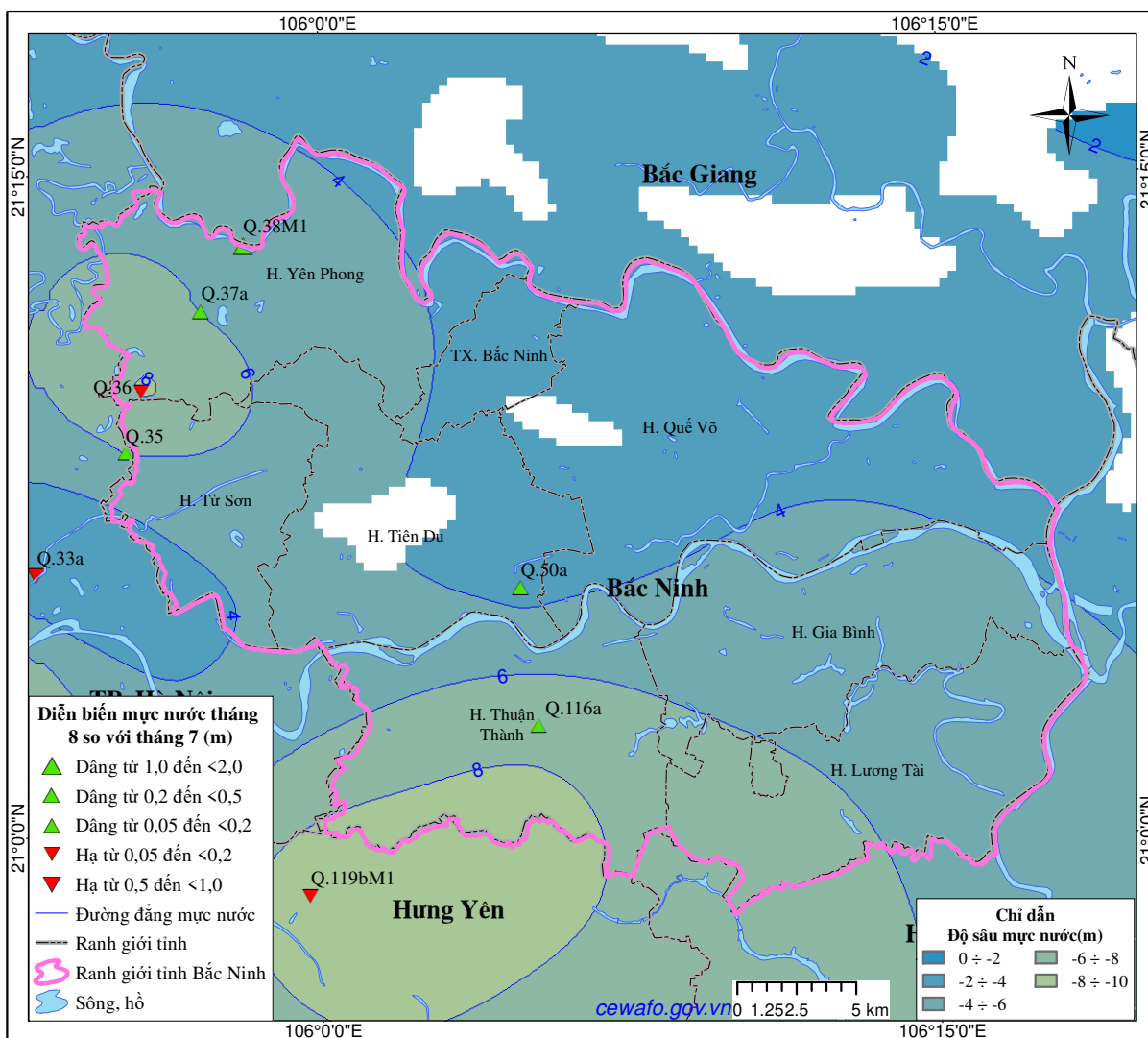
1.2.1. Lớp chứa nước Pleistocene thượng (qp₂)

Theo kết quả quan trắc tại TT. Chờ, huyện Yên Phong (Q.37) mực nước trung bình tháng 8 hạ 0,03m so với tháng 7.

1.2.2. Lớp chứa nước Pleistocene hạ (qp₁)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước trung bình tháng 8 dâng so với tháng 7. Giá trị dâng cao nhất là 1,50m tại xã Đông Tiến, huyện Yên Phong (Q.38M1) và giá trị hạ thấp nhất là 0,13m tại xã Văn Môn, huyện Yên Phong (Q.36).

Mực nước trung bình tháng 8 dâng nhất là -3,55m tại xã Tân Chi, huyện Tiên Du (Q.50a) và sâu nhất là -8,07m tại xã Văn Môn, huyện Yên Phong (Q.36).



Hình 1. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 8 lớp qp₁

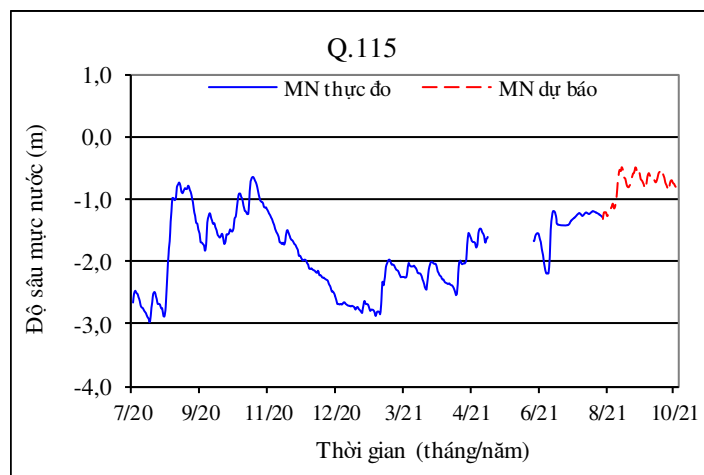
Bảng 1. Bảng tổng hợp độ sâu mực nước

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước (m)		
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình
I. Tầng chứa nước Holocene (qh) - Lớp chứa nước Holocene thượng (qh₂)					
1	Q.115	TT. Hồ, huyện Thuận Thành	-1,21	-1,36	-1,27
II. Tầng chứa nước Pleistocene (qp)					
II.1 Lớp chứa nước Pleistocene thượng (qp₂)					
1	Q.37	TT. Chờ, huyện Yên Phong	-5,26	-5,38	-5,33
II.2 Lớp chứa nước Pleistocene hạ (qp₁)					
1	Q.36	xã Văn Môn, huyện Yên Phong	-7,76	-8,39	-8,09
2	Q.37a	TT. Chờ, huyện Yên Phong	-5,76	-6,15	-5,97
3	Q.38M1	xã Đông Tiến, huyện Yên Phong	-4,74	-5,83	-5,17
4	Q.50a	xã Tân Chi, huyện Tiên Du	-3,46	-3,70	-3,55
5	Q.116a	TT. Hồ, huyện Thuận Thành	-7,38	-7,71	-7,48

2. Dự báo mực nước dưới đất

2.1. Tầng chứa nước Holocene (qh)

Dự báo mực nước tại công trình Q.115 trong tháng 9 và tháng 10 có xu thế dâng. Chi tiết diễn biến như sau.

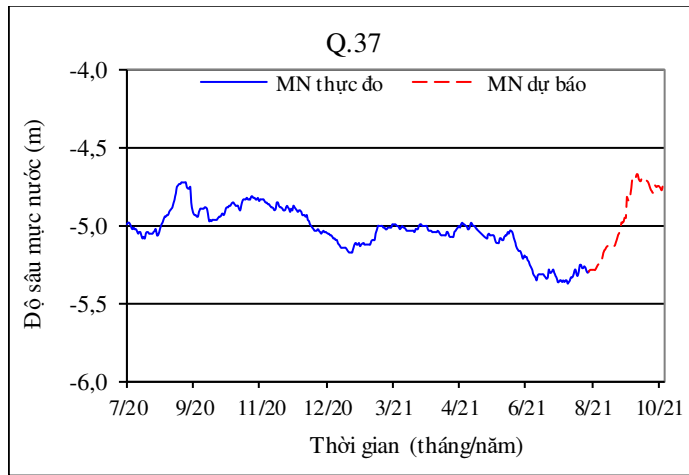


Hình 2. Dự báo độ sâu mực nước lớp qh₂

2.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp)

2.2.1. Lớp chứa nước Pleistocene thượng (qp₂)

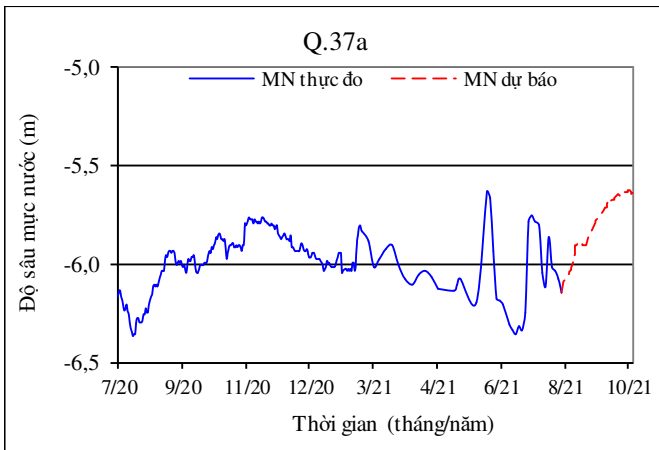
Dự báo mực nước tại công trình Q.37 có xu thế dâng. Chi tiết diễn biến như sau.



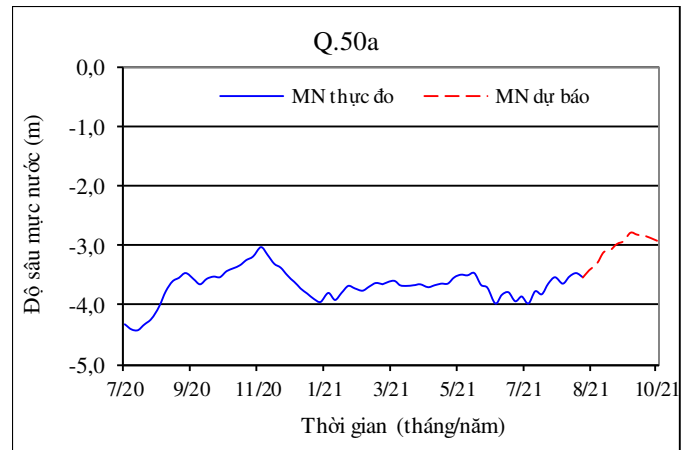
Hình 3. Dự báo độ sâu mực nước lớp qp₂

2.2.2. Lớp chứa nước Pleistocene hạ (qp₁)

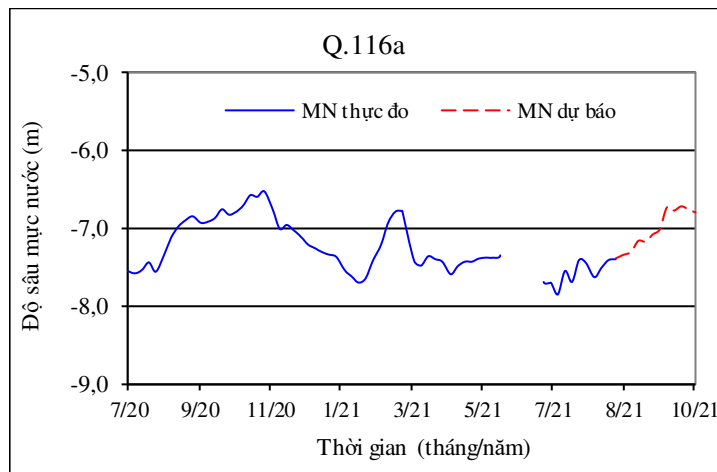
Mực nước có xu hướng dâng trong tháng 9 và tháng 10. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số điểm đặc trưng như sau.



a. TT. Chờ, huyện Yên Phong (Q.37a)



b. Xã Tân Chi, huyện Tiên Du (Q.50a)



c. TT. Hồ, huyện Thuận Thành (Q.116a)

Hình 4. Dự báo độ sâu mực nước lớp qp₁

Ghi chú: Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên thời đoạn mực nước từ 25/5-23/6 tại công trình Q.115 và Q.116a bị gián đoạn.

Bảng 2. Bảng tổng hợp mực nước dự báo

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước (m)			Ngày xuất hiện MN sâu nhất
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình	
I. Tầng chứa nước Holocene (qh) - Lớp chứa nước Holocene thượng (qh₂)						
1	Q.115	TT. Hồ, huyện Thuận Thành	-0,48	-1,26	-0,81	28/08/2021
II. Tầng chứa nước Pleistocene (qp)						
II.1 Lớp chứa nước Pleistocene thượng (qp₂)						
1	Q.37	TT. Chờ, huyện Yên Phong	-4,82	-5,29	-5,13	25/08/2021
II.2 Lớp chứa nước Pleistocene hạ (qp₁)						
1	Q.37a	TT. Chờ, huyện Yên Phong	-5,78	-6,09	-5,93	26/08/2021
2	Q.50a	xã Tân Chi, huyện Tiên Du	-2,97	-3,41	-3,17	30/08/2021
3	Q.116a	TT. Hồ, huyện Thuận Thành	-7,10	-7,36	-7,23	30/08/2021

3. Cảnh báo mực nước dưới đất

Theo Nghị định 167/2018/NĐ-CP về Quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất, trong tỉnh Bắc Ninh thời điểm hiện tại chưa có công trình nào có độ sâu mực nước cần phải cảnh báo.